

Ca Dao Huế

Tà Áo Xanh

Sách Ô Châu Cận Lục của Dương Văn An, thế kỷ thứ 16, có đoạn viết về Huế

"Mặt đất non sông tươi đẹp, biển cả sóng nước mênh mông"

Còn trong dân gian được truyền tụng

"Đường vô xứ Huế quanh quanh
Non xanh nước biếc như tranh họa đồ"

Không chỉ cảnh quan thiên nhiên xinh đẹp, Huế trước đây còn là kinh đô của nhà Nguyễn hàng trăm năm, nên đã hội tụ văn hoá nhiều miền của đất nước, tạo nên một di sản văn hoá đồ sộ, trong đó có CA DAO.

Ca dao Huế có câu

"Hồ Tịnh Tâm nhiều sen Bách Hợp
Đất Hương Càn ngọt quýt thơm cam"

Câu ca dao như thế thường xuất phát từ xúc cảm của con người trước thiên nhiên và cuộc sống, rồi vì lời hay ý đẹp nên lan dần trong dân gian, và truyền tụng từ đời này sang đời khác. Ca dao cũng biến đổi theo thiên nhiên, con người, và những thăng trầm của thế sự.

"Thương em anh cũng muốn vô
Sợ truông Nhà Hồ, sợ phá Tam Giang"

Rồi thì qua một cuộc bể dâu, ca dao lại đổi khác

"Phá Tam Giang ngày rày đã cạn
Truông Nhà Hồ nội tán cầm nghiêm"

Đó là những câu ca dao nói về đoạn đường gian khổ, khó khăn, khi từ Bắc vào Huế. Ngày nay, phá Tam Giang được bồi đắp dần dần và trở thành những mảnh đất màu mỡ cho con người canh tác.

Ngày xưa, từ Bắc vào Nam đã khó, nhưng từ Nam ra Huế cũng chẳng dễ dàng

"Chiều chiều mây phủ Hải Vân
Chim kêu ghành đá, tui thân thêm buồn"

Đèo Hải Vân nằm giữa hai tỉnh Thừa Thiên Huế và Quảng Nam, từng được gọi là Đệ Nhất Hùng Quan. Đường bộ là thế, còn đường biển thì có Hang Dơi

"Đi bộ thì khiếp Hải Vân
Đi thuyền thì sợ sóng thần Hang Dơi"

Ca dao Huế còn lấy sự trường tồn của cảnh quan để so sánh với tấm lòng thủy chung của con người

"Núi Ngự Bình trước tròn sau méo
Sông An Cựu nắng đục mưa trong
Dẫu ai ăn ở hai lòng
Em đây vẫn một dạ thủy chung với chàng"

"Núi Truồi ai đắp nên cao?
Sông Gianh ai bới, ai đào, mà sâu ?"

Ca dao Huế còn có ý nghĩa gợi nhớ công lao của bậc tiền nhân, hay, ta thán về nhân tình thế thái. Huế ngày nay được xem là một bảo tàng lộ thiên với điện ngọc, đền vàng, lăng tẩm. Đó chính là di sản văn hoá vật chất về di tích cổ đô, và là di sản văn hoá của cung đình Việt Nam. Những tố chất đó là nguồn cảm hứng cho con người. Bởi thế, ca dao xứ Huế không chỉ ngợi ca về thiên nhiên, nói về nhân tình thế thái, mà còn tìm thấy được hình ảnh của kiến trúc cổ đô Huế trong ca dao.

"Ngọ Môn năm cửa, chín lầu
Cột Cờ ba bậc, Phú Văn Lâu hai tầng"

"Đi mô cũng nhớ quê mình
Nhớ Hương Giang gió mát, nhớ Ngự Bình trăng thanh"

Chính những điệu hò, những câu ca dao nặng tình yêu thương quê hương đất nước, đã thấm đẫm vào con người Huế từ thuở ấu thơ. Vì thế, mỗi lần giỗ, Tết, được trở về cố thổ để tưởng nhớ Tổ Tiên, thăm lại bà con, bạn bè, bên chén trà, chung rượu, ôn cố tri tân, bao giờ cũng vẫn là điều mong ước. Một tình cảm thiêng liêng không xoá nhoà được trong lòng người Huế tha hương.

Huế là một miền đất có một cảnh quan thơ mộng, xinh đẹp, và từ đời sống thiên nhiên đó, ca dao đã được hình thành. Cứ mỗi địa danh, gần như có một câu ca dao. Ví dụ cụ thể như chúng ta đi từ thượng nguồn sông Hương về hạ nguồn sông Hương, thì sẽ thấy có những câu ca dao như là:

"Gió đưa cành trúc la đà
Tiếng chuông Thiên Mụ, canh gà Thọ Xương"

Đến Kim Long thì có câu:

"Thuyền về Đại Lược
Duyên ngược Kim Long
Đến nơi đây là ngã rẽ của lòng
Biết nơi mô bến đục, bến trong cho em nhờ?"

Rồi Phú Văn Lâu, rồi Cầu Trường Tiền, rồi Chợ Đông Ba, tất cả đều có một giọng chảy của ca dao. Và, có nhiều nhà thơ, nhà nho, cũng đã làm cho nên ca dao phong phú lên. Cụ thể như những câu hò mái nhì, những câu ca dao của Ứng Bình Thúc Giạ Thị cũng đã làm cho nên văn học dân gian trở nên sinh động, và nó đi vào trong tâm thức của con người. Cụ thể như câu hò mái nhì:

"Chiều chiều, trước Bến Văn Lâu
Ai ngồi, ai câu, ai sầu, ai thảm
Ai thương, ai cảm, ai nhớ, ai trông

Thuyền ai thấp thoáng bên sông
Đưa câu mái đẩy, chạnh lòng nước non"

Phu Văn Lâu, nơi thường diễn ra các cuộc thả thơ thuở trước
Ca dao Huế cũng là nơi gửi gắm của lòng người ưu tư theo vận nước. Tương truyền vào khoảng đầu năm 1916, Trần Cao Vân thường đến ngồi câu cá ở Phú Văn Lâu để chờ gặp vua Duy Tân. Bên kia sông, con thuyền thấp thoáng để chờ đón vua rời khỏi kinh thành, ra đi khởi nghĩa. Không ngờ, âm mưu bại lộ, vua Duy Tân bị bắt và bị lưu đày. Ngày nay, lời ru cảm thán về vận nước vẫn còn in đậm trong lòng người dân Huế.

Ca dao còn là nơi gửi gắm nỗi lòng uẩn ức trước những hà khắc của chế độ phong kiến.

"Vạn Niên là Vạn Niên nào
Thành xây xương lính, hào đào máu dân"

Vạn Niên là một kiến trúc cầu kỳ nằm trong Lăng Tự Đức. Ngày nay, Lăng Tự Đức trở thành một trong những lăng tẩm đẹp nhất của vua chúa nhà Nguyễn. Lăng như một bức tranh sơn thủy hữu tình, gợi cho du khách một hồn êm thơ mộng.

Ca dao đi vào nông thôn với những lời khuyên cần kiệm

"Được mùa chớ phụ ngô khoai
Đến khi Thân, Dậu lấy ai bạn cùng"

Là một lời cảnh báo trước hiểm họa thiên nhiên trong vùng đất thường xảy ra thiên tai. Là lời nhắc nhở con người: hãy sống thủy chung.

Cách thành phố Huế 7 km, có cầu ngói Thanh Toàn. Cầu được phỏng theo cầu Nhật ở Hội An. Ở đây, ca dao không chỉ nói đến một địa danh, mà còn ghi nhớ đến một tấm lòng hào hiệp của con người.

"Ai về cầu ngói Thanh Toàn
Cho em về với một đoàn cho vui"

Qua ca dao, không những làm ta liên tưởng đến lịch sử, thắng tích của Huế, mà còn biết đến những địa danh với những đặc sản riêng của từng vùng.

"Ru em cho thét, cho muối
Cho mẹ đi chợ mua vôi ăn trầu
Mua vôi chợ Quán, chợ Cầu
Mua cau Mam Phố, mua trầu chợ Dinh
Chợ Dinh bán áo con trai
Triệu Sơn bán nón, Mậu Tài bán kim"

Tuy ca dao xuất phát trong giới bình dân, nhưng nhiều câu rất nên thơ, và ý nghĩa đậm đà, dễ xúc cảm người nghe, nên được nhiều người yêu thích và sưu tầm. Cụ Ứng Luận là một trong những con người đó. Ông sưu tầm ca dao bởi một tấm lòng, như câu thơ của Thanh Tịnh:

"Ước gì để lại mai sau

Một câu, một chữ, đượm màu dân gian"

Như sự ca dao mai một theo giòng thời gian, cụ Ứng Luận vẫn ngày đêm miệt mài với công trình tìm kiếm ca dao của mình, để mong đóng góp một phần nhỏ vào kho tàng văn học dân gian của cố đô.

"Ca dao đã truyền tải được nhiều đền đài, thắng tích, kể cả cuộc sống của vua chúa, như là ca dao xứ Huế. Đọc ca dao xứ Huế, chúng ta sẽ thấy cả Ngọ Môn, Cột Cờ, Văn Thánh, Võ Thánh. Biết được Hàm Nghi, Thành Thái, Duy Tân, Đào Duy Từ, chẳng hạn. Cụ Ứng Luận là một người rất từng trải ở Huế. Tuổi cao. Cụ vốn là một người có uy tín ở trong hoàng tộc cũ. Là nhà giáo lâu năm, nhà hoạt động văn hoá. Có lẽ, nhờ những đặc điểm đó mà cụ đã gom góp lại được cái kho tàng trí tuệ này. Trình bày một cách, có thể nói là, khá sắc sảo, hóm hỉnh, với cái nhìn của một người từng trải. Ca dao xứ Huế do cụ biên tập và bình giảng, đã giúp cho người dân xứ Huế, nhìn lại mình một cách kỹ hơn, soát xét lại kho tàng trí tuệ của Cha Ông mình, và tiếp nhận nó để đi vào cuộc sống hiện nay"

Huế từng là kinh đô của nước Việt trong thời gian dài, nên đã quy tụ nhiều danh nhân khắp các địa phương. Bởi thế, ca dao có câu xuất phát từ Huế, nhưng cũng có câu từ nơi khác đến. Theo tạp chí Nam Phong số 10 tháng 4 năm 1918, thì một nhà báo miền Bắc, nhân dịp dạo thuyền trên sông Hương vào đêm khuya, đã cao hứng viết hai câu:

"Gió đưa cành trúc la đà
Tiếng chuông Thiên Mụ, canh gà Thọ Xương"

Không ngờ hai câu thơ này đã gây nhiều cuộc bàn cãi sôi nổi. Vì chùa Thiên Mụ ở Huế, còn huyện Thọ Xương thì ở Hà Nội.

Có lẽ, nhà báo này đã nhớ đến câu thơ của cụ Dương Khuê:

"Phát phơ ngọn cỏ trắng tà
Tiếng chuông Trấn Võ, canh gà Thọ Xương"

Huế cũng có những câu ca dao mang phong cách riêng của mình, không thể lầm lẫn xuất xứ, như lời ca dao nói về cầu Tràng Tiền:

"Cầu Tràng Tiền 6 vại, 12 nhịp
Anh qua không kịp, tội lắm, em ơi !
Nghĩa tào khang ai mà vội dứt
Đêm nằm tâm tức, lụy nhỏ tuôn rơi
Bấy lâu ni chịu tiếng mang lời
Dẫu có xa nhau đi nữa
Dẫu có xa nhau đi nữa
Cũng bởi ông trời mà xa."

Ca dao Huế đến nay vẫn còn giữ được sức sống, và còn tiếp tục hoà nhập vào cuộc sống mới, như một tổng kết của tiền nhân, trao truyền lại cho các thế hệ mai sau. Là một di sản văn hoá của dân gian, ca dao Huế, một kho tàng trí tuệ độc đáo, một gia tài văn hoá cộng đồng, đã trải qua nhiều thử thách của năm tháng. Người ta có thể tìm thấy được ca dao từ những câu hát ru con, những câu hò trên sông nước, thường nghe được ở Huế và các vùng phụ cận. Bao nhiêu tinh hoa của nhiều thế kỷ đã hội tụ về miền sông Hương, núi Ngự, để tạo nên một vùng đất văn hoá vô cùng đặc sắc. Vì thế, qua ca dao, người ta có thể thấy được ba yếu tố: Thiên Nhiên, Kiến Trúc, và Con Người Huế, đã hoà quyện với nhau, nuôi dưỡng nhau, để Huế trở nên một vùng đất của

Thơ, bầu trời của Nhạc, và thế giới của Tâm Hồn.